

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật
Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày
30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,
nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 32/2023/TLST-VDS ngày
27/4/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia
tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Lê Thị Thanh P**, sinh năm 1995; địa chỉ: **Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang**.
- Ông **Trịnh Thuận N**, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: **Khóm E, phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng**; Địa chỉ tạm trú: **Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/5/2023 là hoàn
toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị Thanh P** và ông **Trịnh Thuận N** thuận tình ly
hôn.

[3] Về con chung: Bà **Lê Thị Thanh P** được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên
Trịnh Lê Nguyên P1, sinh ngày 28/4/2017. Ông **Trịnh Thuận N** có nghĩa vụ cấp
dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[4] Ông **Trịnh Thuận N** và bà **Lê Thị Thanh P** đều có quyền và nghĩa vụ đối
với con chung, không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung.
Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người
nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định
của pháp luật.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án
không giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu lệ phí về yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Thị Thanh P** và ông **Trịnh Thuận N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị Thanh P** và ông **Trịnh Thuận N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Lê Thị Thanh P** được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên **Trịnh Lê Nguyên P1**, sinh ngày 28/4/2017. Ông **Trịnh Thuận N** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ông **Trịnh Thuận N** và bà **Lê Thị Thanh P** đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông **Trịnh Thuận N** và bà **Lê Thị Thanh P** chịu 300.000 (Ba trăm năm nghìn) đồng được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010316 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Phú Kiết, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: VT; HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Huế

